

Số: 34.1.B/2019/CV-TTC LAND

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2019

v/v: Giải trình bổ sung chênh lệch số  
đầu năm BCTC Hợp nhất bán niên  
2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM**

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (TTC Land)**
- Mã chứng khoán: SCR
- Địa chỉ trụ sở chính: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.38249988
- Fax: 028.38249977
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đăng Thanh  
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Căn cứ quy định tại Điều 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, TTC Land trân trọng công bố thông tin Báo Cáo Tài Chính (BCTC) Hợp nhất bán niên năm 2019.

1. Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên của TTC Land được lập ngày 27 tháng 08 năm 2019 và được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“EY”) soát xét bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh (KQKD), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo tài chính và Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu.

2. Nội dung giải trình: TTC Land xin giải trình chênh lệch số liệu đầu năm so với báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2018:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT VÀO NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018**

Mã số	Khoản mục	Số đầu năm (đã được trình bày trước đây)	Số đầu năm (được trình bày lại)	Chênh lệch	Ghi chú
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	462.203.738.098	516.065.448.620	53.861.710.522	(1)
136	Phải thu ngắn hạn khác	266.314.212.787	282.612.741.693	16.298.528.906	(2)



141	Hàng tồn kho	3.975.878.925.817	4.412.502.253.686	436.623.327.869	(3)
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	27.356.817.321	11.058.288.415	(16.298.528.906)	(2)
227	Tài sản cố định vô hình	641.034.958.660	204.411.630.791	(436.623.327.869)	(3)
228	Nguyên giá	658.307.170.061	217.201.670.061	(441.105.500.000)	(3)
229	Giá trị hao mòn lũy kế	(17.272.211.401)	(12.790.039.270)	4.482.172.131	(3)
261	Chi phí trả trước dài hạn	24.380.096.743	163.650.937.357	139.270.840.614	(4)
268	Tài sản dài hạn khác	139.270.840.614	-	(139.270.840.614)	(4)
319	Phải trả ngắn hạn khác	1.199.804.327.288	1.253.666.037.810	53.861.710.522	(1)
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	331.191.377.780	377.637.637.216	46.446.259.436	(5)
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	116.612.441.397	163.058.700.833	46.446.259.436	(5)
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	272.322.251.765	225.875.992.329	(46.446.259.436)	(5)

Nguyên nhân: Do phân loại và trình bày lại một số khoản mục trên bảng cân đối kế toán so với báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2018 cụ thể như sau:

- (1) Điều chỉnh tăng khoản Phải thu ngắn hạn khách hàng và tăng Phải trả ngắn hạn khác, do số dư khoản phải thu - phải trả của cùng một đối tượng đã được căn trừ khi trình bày trên số dư đầu năm.
- (2) Phân loại thuế TNDN 1% tạm nộp theo tiến độ thu tiền từ khoản mục Thuế và các khoản phải thu Nhà nước sang Phải thu ngắn hạn khác.
- (3) Phân loại giá trị quyền sử dụng đất dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng từ Tài sản cố định vô hình sang Hàng tồn kho.
- (4) Phân loại chi phí marketing, môi giới và dịch vụ khách hàng của các dự án từ Tài sản dài hạn khác sang Chi phí trả trước dài hạn.
- (5) Tăng LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ năm trước, đồng thời giảm lợi ích cổ đông không kiểm soát do thay đổi tỉ lệ lợi ích của cổ đông không kiểm soát.

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHO KỲ KẾ TOÁN SÁU THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2018**

Mã số	Khoản mục	Số đầu năm	Số đầu năm	Chênh lệch	Ghi chú
		(đã được trình bày trước đây)	(được trình bày lại)		
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(25.679.213.227)	(39.142.075.831)	(13.462.862.604)	
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	178.431.032.775	164.968.170.171	(13.462.862.604)	
61	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	179.286.743.888	165.968.398.607	(13.318.345.281)	
62	Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(855.711.113)	(1.000.228.436)	(144.517.323)	

Nguyên nhân: Tính lại chi phí thuế TNDN của cùng kỳ trước dẫn đến thay đổi lợi nhuận sau thuế tương ứng.

333154  
 CÔNG TY  
 CỔ PHẦN  
 ĐỊA ỐC  
 HÀ NỘI  
 ƯƠNG TÍ  
 T.P.HỒ

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29 tháng 08 năm 2019 tại đường dẫn: <http://ttcland.vn/vi/co-dong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**NGUYỄN ĐĂNG THANH**

**Nơi nhận:**

- Như Trên;
- Lưu: KT, VT.

